

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **295/2020/HS-PT**

Ngày 23 – 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: Ông Trần Anh Tuấn, ông Nguyễn Duy Thuần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 270/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phước N** - Sinh năm 1989, tại: tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Phước B và bà: Đỗ Thị M. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 01/02/2019, Nguyễn Phước N bị Công an huyện S xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã thi hành hình phạt vào ngày 01/02/2019.

Bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa.

Trợ giúp pháp lý cho bị cáo Nguyễn Phước N: Luật sư Lê Thị G – Luật sư văn phòng Luật sư H, đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 27/01/2020, Nguyễn Phước N mang theo một bộ dụng cụ xóc bầu cua đã mua trước đó và số tiền 260.000 đồng đến trước nhà chị Nguyễn Thanh A ở thôn X, xã C xóc cái cho mọi người tham gia đặt cược, những người tham gia đặt cược có đối tượng Nguyễn Công D ở thôn Y, xã C và Nguyễn Hoài K và một số người khác không xác định được. Khi bị Công an xã C phát hiện và lập biên bản, N cầm số tiền: 358.000 đồng bỏ chạy, Nguyễn Hoài K khai nhận đã tham gia đặt cược được 03 ván, mỗi ván 100.000 đồng (hai ván đầu bị thua, ván thứ ba thắng), K chuẩn bị đánh ván thứ tư với số tiền là 100.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng số tiền 104.000 đồng trên chiếu bạc và một số dụng cụ liên quan. Khoảng 21 giờ cùng ngày, N đến Cơ quan Công an xã C khai báo về hành vi phạm tội. Quá trình xác minh, Nguyễn Phước N đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 cái tô, 01 cái đĩa, 01 tờ giấy, 03 hộp xúc xắc. Số tiền: 662.000 đồng, bao gồm (104.000 đồng thu giữ tại nơi đánh bạc, 200.000 đồng Nguyễn Hoài K sử dụng đánh bạc, 358.000 đồng của bị cáo N).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước N 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/8/2020, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội và tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS là thiếu sót, đề nghị HĐXX áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Trợ giúp pháp lý cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo đã ly hôn, bị cáo đang phải nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo, sau khi bỏ chạy cũng đã đến Công an xã C khai nhận hành vi phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đang nằm điều trị tại Bệnh viện. Tuy nhiên, đây là phiên tòa lần thứ 2, bị cáo chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo, không kháng cáo nội dung nào khác nên việc bị cáo vắng mặt tại phiên tòa cũng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/01/2020, Nguyễn Phước N cùng một số đối tượng đã đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức xóc bầu cua tại thôn X, xã C, huyện S thì bị lực lượng Công an xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang. Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 662.000 đồng (Trong đó: 104.000 đồng thu tại nơi đánh bạc, 200.000 đồng của đối tượng Nguyễn Hoài K sử dụng đánh bạc, 358.000 đồng của bị cáo N). Tuy số tiền đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo Nguyễn Phước N đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc vào năm 2019, nên cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Phước N phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Phước N, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết. Khi Công an xã C, huyện S tiến hành kiểm tra, lập biên bản thì Nguyễn Phước N bỏ trốn, nhưng đến 21h cùng ngày đã đến Công an xã C, huyện S trình báo, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51

BLHS là thiếu sót, cần áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí Hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước N 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí:

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí Hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Phước N.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Cơ quan THAHS huyện S;
- Chi cục THA DS huyện S;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương